

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng báo cáo viên tại Hội nghị khoa học Nghiên cứu sinh lần thứ XXVI

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 4868/QĐ-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ;

Theo đề nghị của Hội đồng giám khảo Hội nghị khoa học của NCS lần thứ XXVI,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trao tặng giấy khen và phần thưởng cho các báo cáo viên đoạt giải tại Hội nghị khoa học Nghiên cứu sinh lần thứ XXVI - Năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trị giá các phần thưởng trao tặng cho báo cáo viên đoạt giải được quy định theo các mức sau đây

1. Giải nhất: Mỗi giải trị giá 1.000.000đ x 7 giải nhất = 7.000.000đ
 2. Giải nhì: Mỗi giải trị giá 800.000đ x 7 giải nhì = 5.600.000đ
 3. Giải ba: Mỗi giải trị giá 500.000đ x 7 giải ba = 3.500.000đ
- Tổng cộng: 16.100.000đ

(đán định 21 giải thưởng các loại trị giá mười sáu triệu một trăm ngàn đồng).

Điều 3. Các ông (bà) Chủ tịch Hội đồng giám khảo, Trưởng phòng QLĐTSĐH, QLKHCN, HC, TCKT và các báo cáo viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *MK*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, SĐH.



DANH SÁCH BÁO CÁO VIÊN NGHIÊN CỨU SINH ĐOẠT GIẢI THƯỞNG TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC CỦA NCS LẦN THỨ XXVI

(Kèm theo Quyết định số: 5775/QĐ-DHYHN ngày 24/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội)

| TT | Họ và tên nghiên cứu sinh | Khoa ĐT | Chuyên ngành | Tên đề tài | Thầy hướng dẫn | Giải thưởng |
|----|------------------------------|------------|--|--|--|----------------|
| 1. | Phạm Thành Đạt | 38 | Ngoại Lòng ngực | Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật nội soi sửa van hai lá điều trị hở van hai lá đơn thuần tại Bệnh viện E | PGS.TS. Đoàn Quốc Hưng | Giải nhất |
| 2. | Đỗ Mai Linh | 37 | Ung thư | Đánh giá kết quả điều trị bước một ung thư phổi không tế bào nhỏ đột biến EGFR bằng thuốc ức chế tyrosine kinase | PGS.TS. Trần Huy Thịnh PGS.TS. Nguyễn Văn Hiếu | Giải nhất |
| 3. | Tạ Thị Hương Trang | 34 | Nội Xương khớp | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố nguy cơ viêm phổi kẽ ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp | PGS.TS. Nguyễn Văn Hùng PGS.TS. Phan Thu Phương | Giải nhất |
| 4. | Lê Nguyễn Trọng Nhân | 35 | Sản Phụ Khoa | Nghiên cứu tính đa hình thái đơn nucleotid (SNP) và đột biến một số gen trong ung thư buồng trứng | GS.TS. Nguyễn Việt Tiến | Giải nhất |
| 5. | Nguyễn Hữu Mạnh | 37 | Chấn thương chỉnh hình và tạo hình | Nghiên cứu điều trị rách chỏp xoay bằng kỹ thuật nội soi khâu gân Mason Allen cài biên và tạo vi tổn thương tại diện bám | PGS.TS. Trần Trung Dũng | Giải nhất |
| 6. | Đặng Thị Thúy | 37 | Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới | Đặc điểm lâm sàng, virus học và giá trị của một số dấu ấn sinh học trong tiên lượng bệnh sốt xuất huyết dengue. | PGS.TS. Bùi Vũ Huy TS. Lê Văn Duyệt | Giải nhất |
| 7. | Đinh Thị Thanh Thúy | 37 | Y tế công cộng | Đánh giá mô hình điều trị bằng Subuxone tại cơ sở điều trị HIV ngoại trú trên bệnh nhân HIV nghiên cứu các chất ma túy dạng thuốc phiện ở Hà Nội | PGS.TS. Lê Minh Giang PGS.TS. Trần Hữu Bình | Giải nhất |
| 8. | Vũ Thị Thu Trang | 35 | Nội hô hấp | Ứng dụng tế bào gốc tự thân từ tủy xương trong điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính | PGS.TS. Phan Thu Phương | Giải nhì |
| 9. | Vũ Hồng Tuân | 37 | Ngoại thận tiết niệu | Đánh giá kết quả điều trị lỗ tiểu lệch thấp thắt sau bằng kỹ thuật Koyanagi cải tiến với vật che phủ có cuống | PGS.TS. Đỗ Trường Thành TS. Nguyễn Việt Hoa | Giải nhì |



| | | | | | | |
|-----|--------------------|----|------------------------|--|---|----------|
| 10. | Nguyễn Thanh Thủy | 35 | Nội Hô hấp | Xây dựng quy trình và bước đầu ứng dụng điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính bằng tế bào gốc tự thân từ mô mỡ | GS. TS. Ngô Quý Châu TS Nguyễn Huy Bình | Giải nhì |
| 11. | Đàm Thị Quỳnh Liên | 33 | Sản Phụ Khoa | Nghiên cứu mối liên quan giữ tồn thương tiền ung thư cổ tử cung với nhiễm HPV, tế bào học bất thường và hiệu quả điều trị tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương | PGS.TS. Lưu Thị Hồng PGS.TS. Vũ Bá Quyết | Giải nhì |
| 12. | Phạm Kiều Anh Thơ | 37 | Sinh lý học | Nghiên cứu đặc điểm điện sinh lý thần kinh và kiểu gen HLA-B, HLA-DRB1 trên bệnh nhân nhược cơ | PGS.TS. Lê Đình Tùng PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình | Giải nhì |
| 13. | Nguyễn Văn Hưng | 34 | Huyết học - Truyền máu | Đánh giá kết quả điều trị u lympho ác tính không Hodgkin tế bào B tái phát bằng phác đồ GDP và ghép tế bào gốc tạo máu tự thân | GS.TS. Phạm Quang Vinh TS. Nguyễn Tuấn Tùng | Giải nhì |
| 14. | Nguyễn Thế Hồng | 36 | Nhân khoa | Nghiên cứu điều trị viêm loét giác mạc nhiễm trùng bằng phẫu thuật ghép giác mạc lớp trước sâu | PGS.TS. Phạm Trọng Văn PGS.TS Phạm Ngọc Đông | Giải nhì |
| 15. | Hoàng Quốc Huy | 36 | Sản Phụ Khoa | Hiệu quả của Androgel bôi da trong kích thích buồng trứng ở người bệnh đáp ứng kém buồng trứng | GS.TS. Nguyễn Việt Tiên PGS.TS. Hồ Sỹ Hùng | Giải ba |
| 16. | Lê Thị Thu Nga | 34 | Ung thư | Đánh giá kết quả điều trị hóa chất bổ trợ phác đồ XELOX sau phẫu thuật ung thư dạ dày triệt căn | PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phương PGS.TS. Lê Đình Roanh | Giải ba |
| 17. | Lê Xuân Thận | 35 | Nội - Tim mạch | Nghiên cứu kết quả sớm và trung hạn của can thiệp nội mạch trong điều trị tách thành động mạch chủ Stanford B cấp | PGS.TS Phạm Mạnh Hùng PGS.TS Nguyễn Ngọc Quang | Giải ba |
| 18. | Lương Minh Hằng | 37 | Răng Hàm Mặt | Thực trạng bệnh răng miệng ở trẻ mắc hội chứng thận hư tiên phát tại Bệnh viện Nhi Trung ương | PGS.TS. Tống Minh Sơn PGS.TS. Trần Huy Thịnh | Giải ba |
| 19. | Bùi Tiến Công | 37 | Y học hạt nhân | Nghiên cứu mối liên quan của FDG PET/CT, EGFR, PD-L1 ở bệnh nhân ung thư phổi biểu mô tuyến giai đoạn IIIb, IV | PGS.TS. Phạm Cẩm Phương TS. Phạm Văn Thái | Giải ba |

10/35

| | | | | | | |
|-----|-----------------|----|-----------|---|--|---------|
| 20. | Vũ Sơn Tùng | 38 | Tâm thần | nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và nồng độ cortisol huyết tương ở bệnh nhân rối loạn trầm cảm tái diễn | PGS.TS Nguyễn Văn Tuấn TS. Eric Hahn | Giải ba |
| 21. | Vũ Thị Kim Liên | 35 | Nhãn khoa | Nghiên cứu ứng dụng keo dán fibrin tự thân trong phẫu thuật cắt mộng ghép kết mạc | PGS.TS. Hoàng Thị Minh Châu TS. Nguyễn Huy Bình | Giải ba |

(Án định danh sách khen thưởng gồm 21 Nghiên cứu sinh)

